



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NA  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19/7/2013

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

(Theo Thông tư số: 52 /2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012  
của Bộ Tài chính về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán- Phụ lục số II)

Tên Công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT**  
Năm báo cáo : 2013

### I. THÔNG TIN CHUNG

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300715584 –Đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 31/8/2012 tại Phòng đăng ký kinh doanh- Sở kế hoạch –đầu tư TP.HCM.
- Vốn điều lệ: 68.400.000.000 vnd (Sáu mươi tám tỷ, bốn trăm triệu đồng).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: 550 Âu Cơ, Phường 10, Quận Tân Bình, TP.HCM
- Số điện thoại: 08 3765 2516
- Số fax: 08 3765 2516
- Website: bongbachtuyet.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): **BBT**

#### 2. Quá trình hình thành và phát triển

Nhà máy Cobovina Bạch Tuyết được thành lập năm 1960. Đây là nhà máy của tư nhân chuyên sản xuất các sản phẩm bông y tế và băng vệ sinh phụ nữ.

► Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, nhà máy Cobovina Bạch Tuyết được Nhà nước quốc hữu hóa theo Quyết định số 523/QĐ-UB do Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ký ngày 21/04/1978 trực thuộc Liên hiệp Xí nghiệp Dệt Hồng Gấm.

► Năm 1979, nhà máy được đổi tên thành Xí nghiệp Quốc doanh Bông Bạch Tuyết theo Quyết định số 50/QĐ-UB ngày 7/3/1979 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

► Ngày 29/4/1985, Xí nghiệp được nhận Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ Trưởng. Xí nghiệp còn được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động Hạng Ba ngày 12/7/1988, Huân chương Lao động Hạng Nhì ngày 18/9/1992.

► Năm 1992, Xí nghiệp Quốc doanh Bông Bạch Tuyết đã tiến hành đăng ký doanh nghiệp Nhà nước theo Nghị định số 388 của Hội đồng Bộ trưởng và được đổi tên thành Công ty Bông Bạch Tuyết theo Quyết định số 194/QĐ-UB ngày 9/12/1992 của Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh.

- ▶ Ngày 18/10/1996, Công ty Bông Bạch Tuyết được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động Hạng Nhất.
- ▶ Năm 1997, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cho phép chuyển thể Công ty Bông Bạch Tuyết thành Công ty cổ phần Bông Bạch Tuyết theo Quyết định số 6630/QĐ-UB-KT ngày 20/11/1997.
- ▶ Kể từ ngày 01/11/1997, Công ty cổ phần Bông Bạch Tuyết chính thức đi vào hoạt động với vốn điều lệ ban đầu là 11,4 tỷ đồng (Nhà nước nắm giữ 30% vốn cổ phần).
- ▶ Ngày 10/3/2002, Công ty đăng ký tăng vốn điều lệ lên 68,4 tỷ đồng bằng nguồn vốn tích lũy và sau khi cân đối lại các quỹ. Liên tục từ năm 1997-213, Công ty được người tiêu dùng bình chọn cho danh hiệu Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao.

**Các sự kiện khác:**

Mã cổ phiếu BBT đã bị hủy niêm yết từ ngày 07/8/2009.

Lý do: theo yêu cầu của UBCKNN tại công văn số 1497/UBCK-PTTT ngày 24/07/2009 do BBT không đáp ứng điều kiện về vốn điều lệ thực góp quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị định 14/2007/NĐ-CP của Chính phủ.

**3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

– *Ngành nghề kinh doanh:* (Các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất):

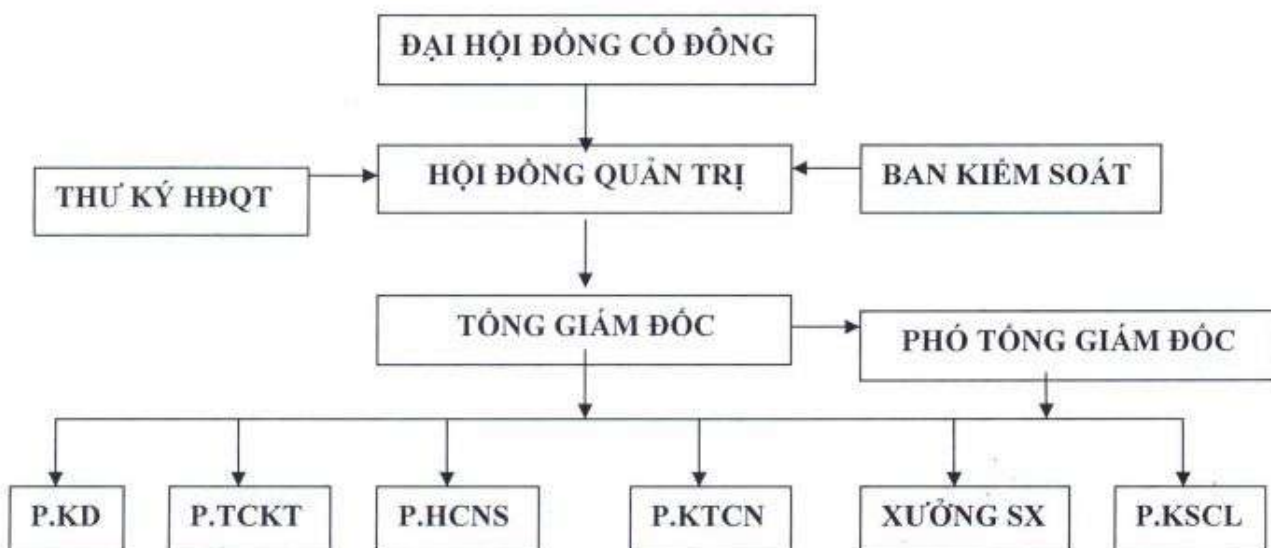
*Sản xuất và kinh doanh các loại bông y tế, băng vệ sinh phụ nữ, gạc y tế và các sản phẩm khác từ bông băng.*

– *Địa bàn kinh doanh:* (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): Thành phố Hồ Chí Minh và cả nước.

**4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

Mô hình quản trị bao gồm: Đại hội Đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Ban điều hành đứng đầu là Tổng giám đốc, Phó TGD và các Phòng, ban chức năng, Xưởng sản xuất.

Cơ cấu quản lý Công ty được thể hiện theo sơ đồ dưới đây:



#### 4.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực có thẩm quyền cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất 01 lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định, thông qua định hướng phát triển Công ty. ĐHĐCĐ cũng là cơ quan bầu, bãi miễn thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và quyết định về bộ máy của Công ty.

#### 4.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Ban Giám Đốc và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT thực hiện theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định.

Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên, trong đó chỉ có 01 thành viên là Tổng Giám đốc, trực tiếp điều hành các hoạt động của Công ty.

Các thành viên HĐQT gồm:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Phan Thanh Quan	Chủ tịch HĐQT	Đại diện 15% Vốn NN
2	Võ Thị Bích Thúy	Thành viên HĐQT- TGD	Đại diện 05% Vốn NN
3	Nguyễn Chí Thành	Thành viên HĐQT	Đại diện 10% Vốn NN
4	Trần Cửu Long	Thành viên HĐQT	TV HĐQT độc lập
5	Nguyễn Trường Giang	Thành viên HĐQT	Đd cổ đông Cty GDI

#### 4.3. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, có nhiệm kỳ không quá 05 năm. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra các báo cáo tài chính của Công ty, giám sát hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc, kiến nghị những biện pháp cải tiến quản lý. Ban kiểm soát Công ty hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.

Các thành viên Ban kiểm soát gồm:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Phan Thị Phương	Trưởng Ban kiểm soát	
2	Thiều Thị Cẩm Tú	Thành viên Ban KS	
3	Trần Ngọc Thanh Tâm	Thành viên Ban KS	

#### 4.4. Tổng Giám đốc

- Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;



- Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những hệ thống quản lý tốt nhất.
- Tổng Giám đốc Phụ trách công tác Tổ chức, Cán bộ, Kinh doanh, Tài chính – Kế toán.
- Tổng Giám đốc trực tiếp chỉ đạo và quản lý các Phòng Ban: Phòng Kinh doanh, phòng Tài chính kế toán và Tổ chức hành chính.

#### **4.5. Phó Tổng Giám Đốc**

- Thay mặt Tổng Giám đốc để điều hành các hoạt động của Công ty khi Tổng Giám đốc đi vắng hoặc khi được ủy quyền của Tổng Giám đốc.
- Phó Tổng Giám đốc Phụ trách Kỹ thuật công nghệ, sản xuất, Kiểm soát chất lượng, ATLĐ – BHLĐ- PCCC, và hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008.
- Trực tiếp chỉ đạo và quản lý các Phòng Ban: Phòng Kỹ thuật công nghệ, Phòng kiểm soát chất lượng và Xưởng sản xuất.

#### **4.6. Các phòng, ban chức năng Công ty**

##### **4.6.1. Phòng Tổ chức Hành chính**

- Tham mưu cho lãnh đạo Công ty về công tác tổ chức, nhân sự trong Công ty.
- Tham mưu cho lãnh đạo Công ty thực hiện chế độ chính sách với người lao động theo quy định của Nhà nước, thỏa ước lao động tập thể và nội quy lao động của công ty...
- Xây dựng bộ máy tổ chức, bố trí nhân sự, xây dựng các qui chế làm việc của Tổng Giám đốc Công ty, của tất cả các Phòng chức năng nghiệp vụ và đơn vị kinh doanh thuộc Công ty
- Quản lý PCCC, BHLĐ, bảo vệ, môi trường
- Quản lý nhà xưởng, Văn phòng, thiết bị văn phòng, Website Công ty, mạng internet nội bộ v.v...

##### **4.6.2. Phòng Tài chính - Kế toán**

- Quản lý các hoạt động Tài chính & Kế toán, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tạo lập, đảm bảo thỏa mãn nhu cầu về vốn cho quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh; Quản lý và giám sát các hoạt động đầu tư, sửa chữa, kinh doanh và các công tác khác có liên quan;
- Tham mưu cho Tổng Giám đốc các chính sách liên quan đến hoạt động Tài chính & Kế toán cũng như các hoạt động sản xuất kinh doanh v.v...

##### **4.6.3. Phòng Kinh doanh**

- Tham mưu cho Tổng Giám đốc mọi chính sách, chiến lược kinh doanh nhằm đạt hiệu quả cao nhất cho Công ty.
- Thực hiện việc kinh doanh tiếp thị hàng hóa, tổ chức bán hàng, dịch vụ, quản lưu kho hàng hóa của Công ty
- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Kỹ thuật Công nghệ, Phòng Kiểm soát chất lượng để nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Định hướng chiến lược kinh doanh của công ty

-v.v...

#### **4.6.4. Phòng Kỹ thuật-Công nghệ**

- Là phòng chuyên môn tham mưu cho Tổng Giám đốc Công ty về công tác kế hoạch - kỹ thuật, giúp Tổng Giám đốc Công ty quản lý quản lý lý lịch máy móc, thiết bị., nghiên cứu các sản phẩm mới, phát triển công nghệ cho toàn Công ty.,
- Kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng, công tác sửa chữa dự phòng, công tác an toàn thiết bị.
- Thực hiện hệ thống quản lý chất lượng và phụ trách quản lý Tổ cơ điện.

#### **4.6.5. Xưởng sản xuất**

- Điều hành toàn bộ công việc của các Tổ sản xuất.
- Tổ chức triển khai kế hoạch sản xuất của Công ty.
- Bảo đảm thực hiện tốt công tác kiểm tra an toàn lao động - phòng cháy chữa cháy.
- Quản lý lao động của Xưởng.
- Thực hiện các yêu cầu khác của TGD.

#### **4.6.6- Phòng Kiểm soát chất lượng:**

- Chịu trách nhiệm giám sát quá trình sản xuất và kiểm tra sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng theo tiêu chuẩn quy định.
- Kiểm tra giám sát chặt chẽ chất lượng nguyên vật liệu đầu vào và chịu trách nhiệm về chất lượng của nguyên vật liệu đưa vào sản xuất.
- Kiểm tra giám sát chặt chẽ bán thành phẩm và thành phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng của quy trình sản xuất và chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm.
- Kiểm tra chặt chẽ chất lượng sản phẩm và tiêu chuẩn chất lượng trước khi cho nhập kho hoặc giao hàng cho khách.
- Quản lý và hiệu chuẩn các thiết bị đo lường theo kỳ hạn.

#### **4.6.7- Đại diện lãnh đạo (ĐDLLĐ)**

- Quản lý hệ thống chất lượng ISO 9001-2008
- Làm tham mưu cho Giám đốc về lãnh đạo và quản lý giám sát, kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008 toàn công ty.
- Thay mặt Tổng Giám đốc liên hệ các cơ quan hữu quan như: Cục sở hữu công nghiệp, quản lý thị trường, quản lý nhãn hiệu, quản lý mã vạch,...

#### **4.7.Các công ty con, công ty liên kết: không có**

### **5. Định hướng phát triển**

Công ty luôn luôn luôn cải tiến chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008, cung cấp sản phẩm đảm bảo an toàn cho người tiêu dùng, giữ vững vị thế thương hiệu hàng đầu về sản xuất kinh doanh Bông Băng y tế tại thị trường Việt Nam.

#### **5.1-Các mục tiêu chủ yếu ngắn hạn của Công ty.**

- Thực hiện tiếp tục các giải pháp tài chính để giải quyết một phần nợ gốc, hoàn tất việc bán các máy móc thiết bị thanh lý để giảm khấu hao, thu hồi vốn.



- Tiếp tục triển khai kế hoạch SXKD 2012-2015 theo các chỉ tiêu và lộ trình đã xây dựng và được ĐHĐCD 2011 thông qua. Trong đó, giữ vững thị phần bông y tế, phát triển đa dạng sản phẩm chăm sóc vết thương như: Gạc phẫu thuật, tã bông xét nghiệm. Mở rộng thêm sản phẩm tã lót y tế, BVS sản phụ và tã trẻ em.

- Bố trí ổn định việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động tương ứng với tỷ lệ tăng trưởng của SXKD trong năm 2013.

#### **5.2-Chiến lược phát triển trung và dài hạn.**

-Tập trung triển khai và phát triển hệ thống phân phối đủ mạnh đáp ứng được yêu cầu để phủ các địa bàn trọng yếu, để tăng doanh thu bán hàng theo chỉ tiêu kế hoạch đề ra;

-Ban TGD phải thường xuyên quan tâm và đánh giá hiệu quả của các Kênh phân phối để có chủ trương biện pháp phù hợp;

-Tập trung đầu tư để phục hồi một số MMTB hiện có, kể cả đầu tư MMTB mới phục vụ cho sản xuất sản phẩm mới là Gạc y tế, coi Gạc y tế là sản phẩm chính cùng với sản phẩm Bông Băng;

-Xây dựng phương án để tìm đối tác hợp tác đầu tư sản xuất Gạc y tế;

-Về giải pháp tài chính:

+ Để đảm bảo đủ vốn lưu động cho KH SXKD chúng ta cần phải: Tập trung thu hồi tất cả các công nợ có thể thu hồi được; Thúc đẩy nhanh việc bán thỏa thuận 02 máy thanh lý và khai thác các mặt bằng hiện có.

+ Để giải quyết các khoản dư nợ rất lớn cho các chủ nợ, cần phải: thực hiện phương án nhanh chóng thanh lý MMTB không còn sử dụng, tìm đối tác hợp tác đầu tư kinh doanh...để khai thác có hiệu quả 2 mặt bằng số 550 Âu Cơ và số 1 NVS; Đồng thời có phương án trả nợ theo hướng đàm phán trả dần nợ gốc, khoan nợ, giảm lãi phát sinh, thỏa thuận trả nợ giữa 2 bên, hạn chế tối đa việc các chủ nợ kiện cáo ra Tòa gây bất lợi cho Công ty.

#### **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.**

Công ty xây dựng môi trường làm việc phù hợp với yêu cầu chất lượng sản phẩm, đảm bảo thực hiện các yêu cầu về vệ sinh môi trường, an toàn lao động và phòng chống cháy nổ theo quy định của nhà nước, từng bước xây dựng nền văn hóa Công ty thành cộng đồng Công ty Bông Bạch Tuyết này càng ổn định và phát triển.

## **II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2013**

### **1.Tình hình sản xuất kinhdoanh:**

#### **a-Thuận lợi:**

- Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2013 được tổ chức lần 3 ngày 07/6/2013 đã thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2012 và Phương hướng kế hoạch SXKD năm 2013 làm cơ sở để Ban Lãnh đạo Công ty tổ chức thực hiện.

- Có sự thống nhất quan điểm đồng thuận cao giữa HĐQT và Ban Điều hành trong việc hoạch định chiến lược phát triển công ty và bảo vệ thương hiệu BBT. Tinh thần đoàn kết, ý thức trách nhiệm cao tập thể CB.CNV ngày càng được củng cố và phát huy cao độ

trong việc thực hiện nghiêm túc các nội qui - qui định của Công ty, triệt để thực hành tiết kiệm, thi đua nỗ lực phấn đấu hoàn thành mục tiêu kế hoạch SXKD năm 2013 .

**b-Khó khăn:**

- Năm 2013 Công ty tiếp tục chịu ảnh hưởng từ sự suy thoái chung của nền kinh tế, sức mua yếu, số lượng doanh nghiệp gặp khó khăn phải giải thể hoặc ngừng hoạt động tiếp tục tăng (cả nước trong năm 2013 có hơn 60.700 doanh nghiệp đóng cửa, giải thể), giá xăng dầu biến động, nên chưa khai thác tối đa năng lực máy móc thiết bị;
- Sức mua trên thị trường tiếp tục giảm sút, áp lực cạnh tranh hết sức khốc liệt giữa những đối thủ cùng ngành nghề ngày một căng thẳng sau khi họ nhận biết được sự hồi sinh trở lại của Bông Bạch Tuyết trên thị trường;
- Kết quả SXKD năm 2013 còn phải gánh chịu ảnh hưởng nặng nề từ các khoản nợ cũ, các khoản khấu hao từ những tài sản không sử dụng đang chờ thanh lý;
- Áp lực phải trả nợ gốc và lãi cho các chủ nợ (đã có bản án và đang thương lượng) ngày càng gay gắt hơn, trong đó đặc biệt là chủ nợ Ngân Hàng Hàng Hải. Đầu năm công ty bị phong tỏa tài khoản, cuối năm công ty bị Cơ quan Thi hành án đòi phát mãi tài sản thế chấp tại cơ sở Vĩnh lộc theo đơn yêu cầu của Ngân hàng Hàng Hải.

**2-Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2013 đã kiểm toán:**

CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2013	KH 2013	Tỷ lệ TH/KH 2013	TH 2012	Tỷ lệ % 2013/2012
1/ Sản lượng sản xuất	Tấn	364	320	113,75%	277,5	131,17%
2/ Sản lượng tiêu thụ		366	302	121,19%	293,5	124,70%
3/ Doanh thu BH và DV (chưa V.A.T)	Tỷ	63,149	59,72	105,74%	50,059	126,15%
4/ Lao động bình quân	Người	126	132	95,45%	119	105,88%
5/ Thu nhập bình quân	Triệu	3,90	3,70	105,41%	3,50	111,42%
6/ Lợi nhuận sau thuế	Tỷ	<b>(8,2)</b>	<b>(13,49)</b>	-	<b>(4,880)</b>	-

**3-Kết quả các mặt hoạt động chính khác về đầu tư phát triển, chăm lo đời sống NLĐ:**

1/Công ty đã ký Hợp đồng hợp tác kinh doanh với 01 đối tác khai thác mặt bằng tại 550 Âu Cơ, P10, Quận Tân Bình, Đồng thời đã xây dựng được mới nhà 01 lầu bố trí Văn phòng giao dịch và Cửa hàng giới thiệu sản phẩm của công ty tại địa điểm trên.

2/Công ty đã bán thanh lý được dây chuyền máy sản xuất Băng vệ sinh Bicma và Máy làm túi rút Hettler giá 04 tỷ để trả bớt một phần nợ gốc cho Ngân hàng TMCP Hàng Hải .

3/ Đầu tư cải tạo Lò hơi 05 tấn từ đốt dầu FO sang đốt bằng củi đã nghiệm thu và đưa vào sản xuất đạt hiệu quả kinh tế cao. Kết quả ban đầu mang lại, bình quân lò hơi đốt củi đã tiết kiệm được khoảng 285.000.000 đ / tháng so với lò đốt dầu FO.

4/Đã đầu tư mới máy Tiết trùng nhập từ Trung Quốc, đã lắp đặt vào giữa Q.III/2013 và sau đó đưa vào sử dụng. Dự án này đã tạo thêm việc làm, nâng cao giá trị sản phẩm, doanh thu và góp phần tiêu chuẩn hóa chất lượng mảng sản phẩm y tế mang thương hiệu BBT. Tiết kiệm được 16.000.000 đ/ tháng so với phải tiết trùng gia công bên ngoài .

5/ Ngoài ra, công ty cũng đã nghiệm thu và đưa vào sử dụng công trình hệ thống phun sương đảm bảo nhiệt độ thoáng mát cho môi trường nhà xưởng đồng thời tạo độ ẩm tiêu chuẩn cho sản phẩm.

6/Thực hiện tốt công tác An toàn –PCCC- BHLĐ nên trong năm không có cháy nổ lớn và tai nạn lao động xảy ra; Tuy nhiên trong năm vẫn còn 02 sự cố nhỏ máy chải tự cháy trong máy và trong đường ống tải bông, nguyên nhân chính là do thiết bị quá cũ kỹ lạc hậu, trong quá trình máy hoạt động đã tạo ra ma sát gây sự số tự cháy.

7/Đã thanh toán được **8,85 tỷ đồng** trong số nợ gốc tồn đọng cũ đồng thời đảm bảo dòng tiền duy trì ổn định hoạt động SXKD, trả lương, thưởng, bảo hiểm, các thanh toán khác...dựa chủ yếu vào nguồn thu từ hoạt động bán hàng và dịch vụ của công ty.

8/Phối hợp với Tổ chức Công đoàn cơ sở tổ chức Hội nghị Người lao động năm 2013, tổ chức hội thi Tìm hiểu về Luật lao động năm 2012, Luật Công đoàn năm 2012, Tìm hiểu về Chủ tịch Tôn Đức Thắng – một nhân cách lớn; Tổ chức thi nâng bậc lương năm 2013 cho CNV, đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHYT đầy đủ theo qui định, bảo đảm việc làm và thu nhập cho toàn thể CB.CNV....

#### **4.Các tồn tại, hạn chế của công ty:**

-**Tồn tại:** tồn tại lớn nhất của công ty năm 2013 là các khoản nợ cũ đã và đang làm ảnh hưởng rất lớn đến sự tồn tại và phát triển công ty, hiện nay công ty đang phải đối mặt với quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu của ngân hàng Hàng Hải, nếu không trả được khoản nợ hơn 40 tỷ (gốc và lãi) công ty sẽ bị phát mãi tài sản thế chấp lấy tiền trả nợ cho họ. Nếu công ty bị phát mãi tài sản gồm toàn bộ quyền sử dụng đất, nhà xưởng, máy móc thiết bị tại chi nhánh Vĩnh lộc, thì đồng nghĩa với việc công ty đứng trên bờ vực phá sản.

-**Hạn chế:** Hạn chế lớn nhất hiện nay là công ty không thể vay được tiền của ngân hàng do bị nợ nần và không có tài sản thế chấp....để giải quyết trả nợ cũ. Nguồn vốn để duy trì phát triển SXKD và trả nợ là nhờ từ kết quả hoạt động SXKD, hợp tác đầu tư khai thác các mặt bằng hiện có. Nếu không có các giải pháp hỗ trợ nguồn vốn khác cho Bông Bạch tuyết như: mua bán nợ, đầu tư tài chính, đầu tư phát triển SXKD ....thì Bông Bạch Tuyết khó có thể đứng vững được trong cơn khủng hoảng nghiêm trọng hiện nay.

#### **II.Tổ chức và nhân sự .**

##### **1-Danh sách Ban điều hành:**

Stt	Họ và Tên	Năm sinh	Chuyên môn	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu
1	Võ Thị Bích Thúy	1968	Cử nhân Anh Văn;	-TV HĐQT,	6.000 CP



			Chứng chỉ đào tạo Giám đốc DN; Cao cấp chính trị.	ĐD Vốn NN, TGD, ĐD PL của Cty	
2	Ngô Xuân Hương	1967	Kỹ sư điện	P TGD phụ trách KT-SX-ĐD ISO	không
3	Ngô Thị Thu Trang	1980	Cử nhân kinh tế	Kế toán trưởng TP.TCKT	không
4	Các Trưởng bộ phận v.v....				

**2-Những thay đổi trong ban điều hành trong năm:** không

**2.3-Thù lao HĐQT và BKS:** năm 2013 Kế hoạch thù lao cho HĐQT, BKS đã được ĐHĐCĐ năm 2013 thông qua.....

**2.4-Số lượng cán bộ, nhân viên:** Tổng số CB.CNV là 126 người, tất cả đều được ký HĐLĐ, được đóng BHXH, BHYT, BHTN, được xét thi đua khen thưởng, được thưởng lễ tết và thưởng hiệu quả hàng năm theo qui chế. Thu nhập bình quân CNV là 3,50 triệu đồng/người/tháng. CB.CNV có đủ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, có kỹ năng, kinh nghiệm phù hợp với công việc đảm nhiệm và gắn bó với đơn vị.

**3.Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:** không có

#### **4.Tình hình tài chính**

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm 2013/2012
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	73.815.687.881	68.235.371.852	92,44%
Doanh thu thuần	50.059.897.904	63.149.868.433	126,14%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh			
Lợi nhuận khác	-3.495.405.310	-10.351.710.370	
Lợi nhuận trước thuế	-4.880.932.720	-8.077.310.441	165,36%
Lợi nhuận sau thuế	0	0	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

007155A  
 NG TY  
 PHÂN  
 HẠNG TƯ  
 P.HỒ CHÍ

**Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2012</b>	<b>Năm 2013</b>	<b>Ghi chú</b>
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	<b>0.29</b>	<b>0,39</b>	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	<b>0.19</b>	<b>0,29</b>	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	<b>1.26</b>	<b>1,39</b>	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	<b>-4.92</b>	<b>-3,53</b>	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	<b>3.52</b>	<b>3,79</b>	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	<b>0.64</b>	<b>0,93</b>	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	<b>-0.10</b>	<b>-0,13</b>	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	<b>0,26</b>	<b>0,30</b>	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	<b>-0.07</b>	<b>-0,12</b>	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	<b>-0.10</b>	<b>-0,13</b>	
v.v . . .			

**5. Báo cáo đánh giá của Ban Kiểm soát:**

**5.1- Về Hội đồng Quản trị :**

- Trong năm, Hội đồng Quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý theo quy định để giải quyết các vấn đề quản lý điều hành như : đánh giá, kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 và đưa ra các định hướng ,chủ trương chỉ đạo giải quyết những khó khăn vướng mắc trong hoạt động của công ty

- Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tìm kiếm các nhà đầu tư để hợp tác kinh doanh khai thác 2 mặt bằng : 550 Âu Cơ và số 1 Nguyễn Văn Săng .

- Hội đồng quản trị đã có những chỉ đạo cho Ban điều hành lập Hội đồng xử lý kỷ luật để xử lý trách nhiệm gây thiệt hại của ông Trần Cao Trọng ( nguyên Tổng giám đốc của Công ty BBT trước đây ) và yêu cầu bồi thường theo Kết luận của Thanh tra TP.HCM.

**5.2 – Về Ban Kiểm soát :**

- Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, được tham khảo ý kiến về một số vấn đề liên quan, và Ban Kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ các biên bản và nghị quyết của các cuộc họp .

- Trong năm 2012, Ban kiểm soát đã thực hiện việc giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông, việc tuân thủ điều lệ, quy định hiện hành trong điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.

### 5.3- Về Ban Tổng Giám Đốc

- Ban Tổng Giám Đốc hoạt động đúng theo chức năng, quyền hạn trong Điều lệ Công ty.
- Đã thực hiện được một số yêu cầu của Hội đồng Quản trị, duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo công việc làm và thu nhập cho người lao động, thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người lao động. Tổ chức tốt phong trào thi đua lao động, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nhằm tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu, giảm giá thành, từng bước nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho công ty..
- Chú trọng đến việc đa dạng hoá mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm nên đã từng bước nâng cao dần sản lượng, doanh số tiêu thụ. Việc củng cố và phát triển thị phần thương hiệu đã được quan tâm và đầu tư nhiều hơn so với năm trước.
- Mặt bằng 550 Âu Cơ đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và Ban điều hành đang tích cực tìm kiếm nhà đầu tư để hợp tác khai thác mặt bằng này. Trong thời gian chờ tìm đối tác, 2 mặt bằng Nguyễn Văn Sáng và 550 Âu Cơ đã được đưa vào khai thác ngắn hạn, đem lại nguồn thu cho công ty

## 6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### 6.1-Cổ phần:

Tổng số cổ phần: **6.840.000 CP**

-Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành: **6.840.000 CP.**

-Cổ phần chuyển nhượng: không.

-Chứng khoán niêm yết giao dịch nước ngoài: không.

### 6.2-Cơ cấu cổ đông:

STT	Phân loại	SL cổ đông	SL cổ phần	Tỷ lệ %
1	Cổ đông cá nhân	2.290	4.21.5720	0,616333333
2	Cổ đông tổ chức	11	2.444.320	0,357356725
3	Cổ đông nước ngoài	99	179.960	0,026309942
4	<b>Tổng số cổ đông</b>	<b>2.400</b>	<b>6.840.000</b>	<b>100</b>

### 6.3-Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty.

Tại thời điểm tháng 8/2012 chỉ có Nhà nước là cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty, chính xác là 30% vốn cổ phần. Theo Nghị quyết số 73/NQ-DMGD ngày 26/7/2012 của Công ty TNHH MTV Dệt May Gia Định, đại diện 30% vốn CP nhà nước tại BBT, số phần vốn Nhà nước này do 03 người sau đồng đại diện sở hữu gồm có:

1-Ông Phan Thanh Quan-ĐD chính VNN- CT.HĐQT : nắm giữ 15% CP

2-Ông Nguyễn Chí Thành-ĐDVNN-TV HĐQT : nắm giữ 10% CP

3-Bà Võ Thị Bích Thúy- ĐDVNN-TVHĐQT-TGD-ĐDPL : nắm giữ 05% CP

### 6.4-Thành phần Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:

- Số thành viên độc lập không điều hành: HĐQT 4/5 người; Ban KS: 3/3 người.
- Khả năng thực hiện trách nhiệm của Hội đồng Quản trị: các thành viên có năng lực, trình độ, có thâm niên công tác và kinh nghiệm trong công việc đảm trách, có trách nhiệm với sự tồn tại và phát triển của Công ty.
- Giao dịch kinh doanh liên quan của các TV. HĐQT đối với Công ty: Không.

-Việc bầu lại 1/3 thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát: thực hiện theo quy định pháp luật và quy định của công ty.

6.5-Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không

6.6-Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

6.8-Các chứng khoán khác: không

III. **BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2013** (*Báo cáo đã được kiểm toán kèm theo*)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT  
TỔNG GIÁM ĐỐC *Kao*

**Nơi nhận:**

-Nhu trên

-Lưu P.HCN



*Võ Thị Bích Thúy*